

**Bản án số: 49/2021/HS-PT
Ngày 14-9-2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân

Các Thẩm phán:

Ông Lê Viết Phong

Ông Nguyễn Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang-Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 72/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1976 tại Đồng Nai

Nơi cư trú có đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện tại: Tổ 4, ấp Thanh T, xã T, huyện H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị K; có chồng là ông Võ Thành Đ và có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995; tiền án: Có 01 tiền án, đã bị xử phạt 15 triệu đồng về tội đánh bạc tại Bản án số 64/2014/HS-ST ngày 16/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện H, ngày 02/03/2021 mới chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; được tại ngoại “có mặt”

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 tại Thanh Hoá

Nơi cư trú: Tổ 4, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng T và bà Nguyễn

Thị P; có chồng là ông Nguyễn Tấn B và có 02 người con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; được tại ngoại “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T ghi số đề tại nhà ở của bị cáo dựa vào kết quả xổ số của Khu vực miền Nam với cách thức chơi như sau: Bị cáo sử dụng số điện thoại 0815044799 nếu người chơi nhắn tin ghi số đề và số tiền vào số điện thoại của bị cáo, nếu đồng ý bị cáo sẽ gọi điện lại hoặc nhắn lại “ok”, đến chiều khi có kết quả xổ số thì bị cáo tính tiền thắng thua với tỷ lệ 01 ăn 70 (tức là ghi đề 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng) với bao lô 02 số cuối; 1.000 đồng ăn 600.000 đồng đối với xỉu chủ 03 con số, tức là đánh đầu đuôi 03 con số của giải bảy và giải đặc biệt của cơ cấu giải thưởng.

Vào lúc 15 giờ 58 phút ngày 31/12/2020, do biết bị cáo Nguyễn Thị Thanh T ghi đề nên bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng điện thoại có số 0919215946 nhắn tin đến số điện thoại 0815044799 của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T ghi đề của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh nội dung: “931, 131, 31 x 100 chị nhé”, có nghĩa là đánh 02 con số 931, 131 đầu đuôi mỗi con số 100.000 đồng và bao lô con số 31 với tổng số tiền 1.800.000 đồng, thì bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đồng ý và nhắn tin “ok”. Đến chiều cùng ngày khi có kết quả xổ số của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Tây Ninh thì bị cáo Nguyễn Thị H trúng con số 31 với số tiền 7.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền ghi đề và thắng đề trong ngày 31/12/2020 của bị cáo Nguyễn Thị H chơi ghi đề với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T là 8.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có đơn kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt; còn bị cáo Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của các bị cáo đều trong phạm vi và trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm thể hiện như sau: Đề nghị chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, giảm hình phạt cho bị cáo từ 3 đến 6 tháng và đề nghị chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H do bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị H đã hoàn toàn thừa nhận việc phạm tội và hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đầy đủ căn cứ để xác định các bị cáo đều phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo về việc yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, thấy rằng: Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải và bổ sung thêm tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị tai nạn gãy xương vai được xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận, sửa một phần án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo về yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H, thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha đẻ là thương binh 4/4; hơn nữa, bị cáo có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn được xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật và phù hợp với chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước mà cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa một phần án sơ thẩm về hình phạt theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H, sửa một phần án sơ thẩm về hình phạt đều là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên đều được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do các yêu cầu kháng cáo đều được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T

Và chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H,

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về hình phạt.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Nguyễn Thị H cùng phạm tội đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 14/9/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị Thanh T và Nguyễn Thị H không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Toà án nhân dân huyện H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H;
- Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nhân

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND TP. Đồng Xoài; (2)
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài; (1)
- Công an TP. Đồng Xoài; (1)
- Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao;
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Nhân

